TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÉN TRE TỈNH BÉN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2021/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 05 tháng 3 năm 2021, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 240/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THÂY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYÉT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty B;

Địa chỉ: xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đại diện thep ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971;
- Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm: 1996;

Cùng địa chỉ: khu phố B, phường S, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Lê Hoàng T, sinh năm: 1965;

HKTT: khu phố H, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ tạm trú: ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Hoàng T có trách nhiệm trả cho Công ty B số tiền 2.227.883.000 (Hai tỷ hai trăm hai mươi bảy triệu tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Ghi nhận việc công ty Công ty B không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 38.278.800 (Ba mươi tám triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm) đồng. Công ty B tự nguyện chịu 50% án phí là 19.139.400 (Mười chín triệu một trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.279.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003574 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho Công ty B số tiền 19.139.600 (Mười chín triệu một trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên. Ông Lê Hoàng T tự nguyện chịu 50% án phí là 19.139.400 (Mười chín triệu một trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm) đồng.

- **3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
- **4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

THẨM PHÁN

- VKSND TP.Bến Tre;

- Các đương sự;

- THADS TP.Bến Tre;

(đã ký)

- Toà án tỉnh;

- Luu HS,VP.

Lương Thị Thùy Dương